TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày: 06-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Mỹ Liên;

Ông Tạ Kỳ Trung.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Văn Hảnh - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2024/TLHS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh năm 1991, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Khu phố HP, phường AH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Đặng Văn T4 và bà Phan Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 02/8/2023 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Thanh T1 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn T2, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1961; cư trú tại: Khu phố HP, phường AH, thị xã TB, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (là cha mẹ của bị hại) – Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thái B, sinh năm 1982; cư trú tại: ấp BD, xã PN, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 01/8/2023, Đặng Văn T cùng Nguyễn Ngọc C và Trần Thanh T1, Nguyễn Thái B, Võ Hữu T3, Đặng Văn V tổ chức uống rượu bia tại nhà C ngụ khu phố Hòa Phú, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T đang hát Karaoke thì giữa B và T xảy ra mâu thuẫn, B dùng tay phải đánh 01 cái trúng vào mặt của T, T vùng vậy và chạy ra phía trước sân thì B và T1 đuổi theo, T nhặt 01 đoạn cây tre khô dài 35 cm cầm trên tay trái đánh 02 cái trúng vào vai phải của B và đánh 01 cái trúng vào hông phải của T1 làm rơi đoạn cây tre xuống đất, T1 dùng tay phải đánh 01 cái vào mặt bên trái của T nên T bỏ chạy ra ngoài đường. Lúc này, T1 cầm 01 đoạn cây tre dài 2,25m cùng với B đuổi theo, thấy vậy, T đi lại hàng rào lấy 01 đoạn cây tre dài 2,7m, đường kính lớn nhất 5,5cm, đường kính nhỏ nhất 3,5cm, trọng lượng 1,6kg chạy lại đứng đối diện cách T1 03m, T1 cầm đoạn cây tre đánh ngang nhưng không trúng T. Sau đó, T bước chân phải lên trước, đồng thời cầm đoạn cây tre bằng hai tay đâm 01 cái trúng vào vùng mắt trái của T1 gây thương tích rồi bỏ chạy. T1 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Xuyên Á Tây Ninh đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày tử vong.

- Kết luận giám định pháp y tử thi số 164/KLGĐTT-TTPTTN ngày 29/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyên nhân tử vong của Trần Thanh T1 là do chấn thương sọ não/Xơ gan, rối loạn đông máu trên nạn nhân sử dụng Ethanol.

- Tại Công văn số 272/TTPY ngày 30/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh xác định: Nguyên nhân chính gây ra cái chết của nạn nhân Trần Thanh T1 là do chấn thương sọ não; Trương hợp nạn nhân Trần Thanh T1 không bị xơ gan, rối loạn đông máu trên nạn nhân sử dụng Ethanol với nồng độ 218,94mg/100ml máu thì có khả năng gây ra tử vong nếu không cấp cứu kịp thời do chảy máu trong não; Do tác động ngoại lực vào vùng đầu gây ra chấn động não và gây vỡ mạch máu chảy máu trong não.

Cáo trạng số 17/CT-VKSTrB, ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận ông Đặng Văn T4 (cha của bị cáo) đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho ông T2 và bà Q (là cha mẹ của bị hại Trần Thanh T1). Ông T2 và bà Q không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Mặc dù đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra đại diện bị hại nhận bồi thường số tiền 50.000.000 đồng không yêu cầu bồi thường gì khác. Đại diện bị hại có đơn xin bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa ông Trần Văn T2, bà Nguyễn Thị Q tham gia tố tụng với tư cách đại diện hợp pháp của bị hại, anh Nguyễn Thái B tham gia với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 01/08/2023, tại khu phố Hòa Phú, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Đặng Văn T đã dùng đoạn cây tre dài 2,7m là hung khí nguy hiểm đâm trúng vào mắt trái của anh Trần Thanh T1 làm anh T1 bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo là người xem thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương.

Tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại cho xã hội. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại. Ngoài ra, đại diện bị hại có đơn xin bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Đối với hành vi của Nguyễn Thái B dùng tay đánh Đặng Văn T không bị thương tích. T từ chối giám định thương tích nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi T dùng tay và đoạn cây đánh B bị thương tích nhẹ. B từ chối giám định thương tích nên không đề cập xử lý.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận ông Đặng Văn T4 (cha của bị cáo) đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho ông T2 và bà Q (là cha mẹ của bị hại Trần Thanh T1). Ông T2 và bà Q không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[5] Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đối với 01 đoạn cây tre dài 2,25m, đường kính lớn nhất 04cm, đường kính nhỏ nhất 3,5cm, trọng lượng 1,4kg; 01 đoạn cây tre dài 2,7m, đường kính lớn nhất 5,5cm, đường kính nhỏ nhất 3,5cm, trọng lượng 1,6kg; 01 đoạn cây tre dài 35cm, đường kính lớn nhất 04cm, đường kính nhỏ nhất 3,8cm, trọng lượng 180gram là công cụ phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Văn T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2023.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận đại diện bị hại đã nhận bồi thường số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng. Ông T2 và bà Q không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn cây tre dài 2,25m, đường kính lớn nhất 04cm, đường kính nhỏ nhất 3,5cm, trọng lượng 1,4kg; 01 đoạn cây tre dài 2,7m, đường kính lớn nhất 5,5cm, đường kính nhỏ nhất 3,5cm, trọng lượng 1,6kg; 01 đoạn cây tre dài 35cm, đường kính lớn nhất 04cm, đường kính nhỏ nhất 3,8cm, trọng lượng 180gram.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX.Trảng Bàng;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm